TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày: 20-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Phú Nhuận.

Ông Huỳnh Ngọc Thông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B tham gia phiên tòa:

Ông Phan Trần Vĩnh Phúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Minh K; sinh năm: 1995 tại Thành phố H; Nơi thường trú: 159/52/1 Trần Văn Đang, Phường 11, Quận 3, Thành phố H; nơi ở: 14/26 đường số 4, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hiệp N và bà: Nguyễn Thị P; tiền sự: 01 (ngày 25/11/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 380/2016/QĐ-TA); tiền án: Không, nhân thân: Ngày 02/8/2012, bị Ủy ban nhân dân quận Bình Tân đưa vào Trường giáo dưỡng số 4 về hành vi "Trực tiếp xâm hại sức khỏe, tính mạng người khác", "Trộm cắp tài sản", thời gian chấp hành 24 tháng theo Quyết định số 6195/QĐ-UBND; ngày 12/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm

cắp tài sản" theo Bản án số 116/2015/HSST, bị bắt giữ ngày: 19/9/2019, tạm giữ ngày: 19/9/2019, bị tạm giam ngày: 20/9/2019.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Ông Trần Mạnh T, sinh năm: 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: 76 quốc lộ 1A KP3, phường H, quận T, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/9/2019, Lê Minh K điều khiển xe môtô hiệu Honda Wave biển số 85R5-7097 đi tìm tài sản để chiếm đoạt. Khi đến bên hông bãi xe trường Trần Phú, số 82 Cửu Long, Phường 15, Quận B, Khôi nhìn thấy anh Trần Mạnh T đang ngồi trên xe môtô, sử dụng diện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8. Khôi điều khiển xe môtô áp sát anh Thái, rồi dùng tay trái giật điện thoại của anh. Giật được điện thoại, Khôi tăng ga bỏ chạy hướng về đường Bắc Hải. Ngay lúc này, Tổ trinh sát Đội 3 - Phòng PC02 Công an Tp.HCM phát hiện truy đuổi liên tục qua nhiều tuyến đường. Đến trước số 270B Lý Thường Kiệt, Phường 6, Quận Tân Bình, Khôi vứt lại điện thoại vừa giật được. Khôi tiếp tục bỏ chạy đến trước nhà số 132 Đất Thánh, Phường 6, Quận Tân Bình thì bị bắt giữ giải đến cho Công an Phường 15, Quận B cùng với vật chứng. Vụ việc được Công an Phường 15, Quận B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B, Lê Minh K khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tài sản bị chiếm đoạt là: 01 chiếc ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy Note 8 đã được thu hồi.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B đã quyết định khởi tố điều tra đối với Lê Minh K về hành vi "Cướp giật tài sản".

Quá trình điều tra, Lê Minh K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận B Thành phố H đã truy tố: Lê Minh K, về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Lê Minh K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Thành phố H công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Minh K đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, sau khi nêu lên những tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lê Minh K (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn), đã đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Minh K, xử phạt bị cáo Khôi tù từ 03 năm đến 03 năm 09 tháng. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì nên không giải quyết.

Đề nghị xử lý trách nhiệm và các biện pháp tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B, Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Thành phố H, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đối với người tham gia tố tụng trong vụ án là bị hại và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B, Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận B truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo Lê Minh K phạm tội Cướp giật tài sản, theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5]. Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Bị cáo đã có hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe môtô có phân khối lớn, lợi dụng sự sơ hở của người khác mà nhanh chóng công khai chiếm đoạt tài sản của bị hại ngay trên đường phố nên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Minh K phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6]. Về tính chất của vụ án: Bị cáo dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe môtô để thực hiện hành vi phạm tội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại lớn, tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho chủ sở hữu kịp thời.

[7]. Về mức độ thực hiện hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo đã có ý định và sự chuẩn bị trước, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu quản lý tài sản, bị cáo đã chiếm đoạt để sử dụng vào mục đích cá nhân, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện.

[8]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại làm giảm bớt tác hại của tội phạm; nên áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Khôi.

[9]. Về nhân thân bị cáo: Bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Cụ thể, ngày 02/8/2012, bị Ủy ban nhân dân quận Bình Tân đưa vào Trường giáo dưỡng số 4 về hành vi "Trực tiếp xâm hại sức khỏe, tính mạng người khác", "Trộm cắp tài sản", thời gian chấp hành 24 tháng theo Quyết định số 6195/QĐ-UBND; ngày 12/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 116/2015/HSST; ngày 25/11/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 380/2016/QĐ-TA (chưa xóa tiền sự) để xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo Khôi.

[10]. Bị cáo có hành vi ngang nhiên xâm hại đến quyền sở hữu của người khác. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy dù có chiếu cố đến đâu đi nữa, thì hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương

[11]. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Khôi 10.000.000 (mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

[12] Về vật chứng của vụ án:

- Ngày 19/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận B lập biên bản về việc trả lại đồ vật cho ông Trần Mạnh T 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8 là có căn cứ, phù hợp với khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe môtô biển số 85R5-7097 (Loại xe: hai bánh, số khung: Không kiểm tra được, số máy: HC09E – 0101347) lưu hành bất hợp pháp, là phương tiện dùng vào việc phạm tội; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[14]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh K phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Minh K;

Xử phạt bị cáo Lê Minh K 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2019.

Phạt bị cáo Khôi 10.000.000 (mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe môtô biển số 85R5-7097 (Loại xe: hai bánh, số khung: Không kiểm tra được, số máy: HC09E - 0101347).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

Bị cáo Khôi chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo thì tính từ ngày tuyên án, đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (3)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Nhàn